

CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT HÙNG THỊNH PHÁT

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KIẾN TRÚC XÂY DỰNG VÀ NỘI THẤT HÙNG THỊNH PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG THINH PHAT FURNITURE AND CONSTRUCTION ARCHITECTURAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108966536

3. Ngày thành lập: 31/10/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

LK11- Ô 25 Khu đô Thị An Hưng, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410(Chính)
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Xây dựng nhà để ở	4101
4.	Xây dựng nhà không để ở	4102
5.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
6.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
7.	Xây dựng công trình điện	4221
8.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
9.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
10.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
11.	Xây dựng công trình thủy	4291
12.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
13.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
15.	Phá dỡ	4311
16.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm việc cho nổ, dò bom, mìn và các loại tương tự)	4312
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Tư vấn đấu thầu - Khảo sát xây dựng - Định giá xây dựng - Lập quy hoạch xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình - Giám sát trong xây dựng - Kiểm định xây dựng - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Định giá xây dựng: + Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng; + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng - Lập dự toán; thẩm tra dự toán xây dựng công trình; - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng; - Kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng. - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình - Kiểm định xây dựng	7110

21.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời;	4390
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
23.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
24.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
25.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
26.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
27.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
28.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
29.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh	2310
30.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
31.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
32.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
33.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
34.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
35.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
36.	Sản xuất đồng hồ	2652
37.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
38.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392

39.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
40.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
41.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
42.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
43.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
45.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
46.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
48.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ được phẩm)	4649
49.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
50.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
51.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	Số 93, đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Mường Thanh, TP Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên, Việt Nam	600.000.000	20,000	040417009	
2	TRỊNH THỊ TUYẾN	Thôn Quảng Minh, Xã Mỹ Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	60,000	037186004701	
3	PHẠM VĂN THUY	Xóm 1, Thôn Đông Thịnh, Xã Thái Thịnh, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	600.000.000	20,000	152148206	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRỊNH THỊ TUYẾN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/05/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 037186004701

Ngày cấp: 11/04/2019

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Quảng Minh, Xã Mỹ Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Quảng Minh, Xã Mỹ Hưng, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội